

## THÔNG BÁO

Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền  
chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền

Kính gửi: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Tên Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai

Trụ sở chính: Số 099, đường Nhạc Sơn, tổ 19, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Điện thoại: (0214) 3841038

Fax: (0214) 3841038

Chúng tôi thông báo đến Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai.

Mã chứng khoán: MLC.

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.

Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng.

Sàn giao dịch: UPCOM

Ngày đăng ký cuối cùng: 10/6/2024.

### 1. Lý do và mục đích

- Chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền.

### 2. Nội dung cụ thể

- Tỷ lệ thực hiện: 13%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.300 đồng).

- Ngày thanh toán: 28/6/2024.

- Địa điểm thực hiện:

+ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại trụ sở Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai vào các ngày làm việc trong tuần bắt đầu từ ngày 28/6/2024 và xuất trình Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân.




**Đề nghị VSDC lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:**

- Địa chỉ nhận Danh sách (bản cứng): Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai - Số 099, đường Nhạc Sơn, tổ 19, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

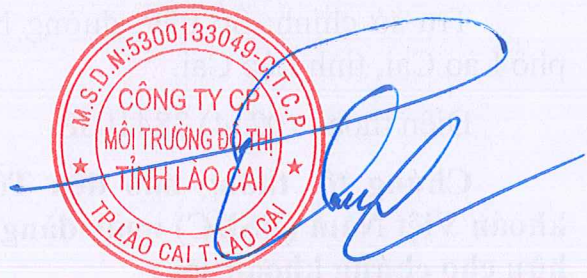
- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: moitruonglaocai@gmail.com

**Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSDC. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- SGDK Hà Nội;
- HĐQT, BKS, BGĐ công ty;
- Đăng tải trên Website công ty;
- Lưu: VT. 

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Ngô Văn Trường**

**\* Tài liệu đính kèm:**

1. Nghị quyết số 20/NQ-ĐHCD ngày 25/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai.

2. Nghị quyết số 25/NQ-HĐQT ngày 24/5/2024 của Hội đồng quản trị công ty Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, về việc chi trả cổ tức năm 2023.



Lào Cai, ngày 25 tháng 4 năm 2024

Số: 20 /NQ-ĐHCĐ

NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai ngày 25/4/2024;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai ngày 25/4/2024.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai đã thống nhất Quyết nghị thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính sau đây:

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.
- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, gồm:

2.1. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Platinum Residences, số 06 Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

2.2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Địa chỉ: Tầng 11, tòa nhà Sông Đà, số 165 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.



### 2.3. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty quyết định việc lựa chọn 1 (một) trong 3 (ba) đơn vị kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với đơn vị kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

**Điều 4.** Thông qua quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2023 của người quản lý công ty và Ban Kiểm soát công ty; quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2024 của người quản lý công ty và Ban Kiểm soát công ty.

#### I. Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2023 của Người quản lý công ty và Ban Kiểm soát công ty

1. Quỹ tiền lương, tiền thưởng thực hiện năm 2023 của Người quản lý công ty chuyên trách và Trưởng ban Kiểm soát công ty chuyên trách

1.1. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Người quản lý công ty chuyên trách và Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức lương Kế hoạch năm 2023 (đồng/tháng)	Mức lương thực hiện năm 2023 (đồng)	
				Lương tháng	Lương năm
1	2	3	4	$5=4*120\%$	$6=5*12 \text{ tháng}$
1	Ngô Văn Trường	Chủ tịch HĐQT	35.966.000	43.159.200	517.910.400
2	Trần Quang Toàn	Giám đốc công ty	34.633.000	41.559.600	498.715.200
3	Hoàng Văn Phụng	Phó Giám đốc	30.636.000	36.763.200	441.158.400
4	Phạm Văn Tiên	Phó Giám đốc	30.636.000	36.763.200	441.158.400
5	Đặng Văn Giáp	Kế toán trưởng	27.973.000	33.567.600	402.811.200
6	Đào Thị Minh Thủy	Trưởng BKS	30.636.000	36.763.200	441.158.400
	<b>Tổng cộng:</b>				<b>2.742.912.000</b>



1.2. Quỹ tiền thưởng thực hiện năm 2023 của Người quản lý công ty chuyên trách và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách được xác định bằng 0,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người quản lý công ty chuyên trách và Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách.

$$2.742.912.000 \text{ đ} : 12 \text{ tháng} \times 0,5 \text{ tháng} = 114.288.000 \text{ đồng.}$$

2. Quỹ thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2023 của Người quản lý công ty không chuyên trách và thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách

2.1. Quỹ thù lao thực hiện năm 2023 của Người quản lý công ty không chuyên trách và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao kế hoạch năm 2023 (đồng/tháng)	Mức thù lao thực hiện năm 2023 (đồng)	
				Thù lao tháng	Thù lao năm
1	2	3	4	$5=4*120\%$	$6=5*12 \text{ tháng}$
1	Phạm Văn Tân	Thành viên HĐQT	4.674.000	5.608.800	67.305.600
2	Đặng Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	4.674.000	5.608.800	67.305.600
3	Cao Xuân Hoàng	Thành viên BKS	3.505.000	4.206.000	50.472.000
4	Lê Thị Thuận	Thành viên BKS	3.505.000	4.206.000	50.472.000
	<b>Tổng cộng:</b>				<b>235.555.200</b>

2.2. Quỹ tiền thưởng thực hiện năm 2023 của Người quản lý công ty không chuyên trách và thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách:

$$235.555.200 \text{ đ} : 12 \text{ tháng} \times 0,5 \text{ tháng} = 9.814.800 \text{ đồng.}$$

## II. Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2024 của Người quản lý công ty và Ban Kiểm soát công ty

1. Quỹ tiền lương, tiền thưởng kế hoạch năm 2024 của Người quản lý công ty chuyên trách và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách

1.1. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024 của Người quản lý công ty chuyên trách và Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách



STT	Chức danh	Số người	Mức lương thực hiện năm 2023 (đồng/tháng)	Mức lương kế hoạch năm 2024 (đồng)	
				Mức lương tháng	Mức lương năm
1	2	3	4	5=4*83,4%	6=3x5x12 tháng
1	Chủ tịch HĐQT	1	43.159.200	35.995.000	431.940.000
2	Giám đốc	1	41.559.600	34.661.000	415.932.000
3	Phó Giám đốc	2	36.763.200	30.661.000	735.864.000
4	Kế toán trưởng	1	33.567.600	27.995.000	335.940.000
5	Trưởng BKS	1	36.763.200	30.661.000	367.932.000
	<b>Tổng cộng:</b>				<b>2.287.608.000</b>

1.2. Quỹ tiền thưởng kế hoạch năm 2024 của Người quản lý công ty chuyên trách và Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách được xác định bằng 0,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người quản lý công ty chuyên trách và Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách.

2.287.608.000 đồng : 12 tháng x 0,5 tháng = 95.317.000 đồng.

2. Quỹ thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2024 của Người quản lý công ty không chuyên trách và thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách

2.1. Quỹ thù lao kế hoạch năm 2024 của Người quản lý công ty không chuyên trách và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách

STT	Chức danh	Số người	Mức thù lao thực hiện năm 2023 (đồng/tháng)	Mức thù lao KH năm 2024 (đồng)	
				Mức thù lao KH tháng	Mức thù lao KH năm
1	2	3	4	5=4*83,3%	6=3x5x12 tháng
1	Thành viên HĐQT	2	5.608.800	4.678.000	112.272.000
2	Thành viên BKS	2	4.206.000	3.508.000	84.192.000
	<b>Tổng cộng:</b>				<b>196.464.000</b>



2.2. Quỹ tiền thưởng kế hoạch năm 2024 của Người quản lý công ty không chuyên trách và thành viên Ban Kiểm soát công ty không chuyên trách:

196.464.000 đồng : 12 tháng x 0,5 tháng = 8.186.000 đồng.

**Điều 5.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023.

1. Lợi nhuận sau thuế TNDN của năm 2023: 12.659.911.513 đồng.

Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023: 12.608.366.713 đồng.

- Lợi nhuận tăng thêm theo Kết luận thanh tra 2022: 51.544.800 đồng.

2. Quỹ đầu tư phát triển: 3.719.008.019 đồng.

3. Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 3.518.375.994 đồng.

Trong đó:

- Quỹ khen thưởng người quản lý công ty và Ban kiểm soát công ty: 124.102.800 đồng.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động: 3.394.273.194 đồng.

4. Lợi nhuận của năm 2023 còn lại để chia cổ tức: 5.422.527.500 đồng.

5. Tổng số cổ phần được hưởng cổ tức: 4.171.175 cổ phần.

6. Tỷ lệ chia cổ tức: 13,00%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.300,000 đồng).

7. Triển khai thực hiện:

Sau khi phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giao cho Hội đồng quản trị công ty quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2023 theo quy định.

**Điều 6.** Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, chi trả cổ tức và kế hoạch đầu tư mua sắm thiết bị năm 2024.

1. Kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024
1	Tổng doanh thu	163.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	14.800.000.000
3	Nộp ngân sách nhà nước (Thuế GTGT, Thuế thu nhập doanh nghiệp)	10.600.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	12.700.000.000



5	Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế như sau:	
a	Quỹ đầu tư phát triển	3.734.467.850
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.543.004.650
-	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động (0,5 tháng tiền lương bình quân kế hoạch)</i>	<i>3.439.501.650</i>
-	<i>Quỹ thưởng của Người quản lý công ty và BKS công ty (0,5 tháng tiền lương bình quân kế hoạch)</i>	<i>103.503.000</i>
c	Lợi nhuận sau thuế để chia cổ tức	5.422.527.500
6	Tỷ lệ cổ tức (%)	13,00

## 2. Kế hoạch đầu tư năm 2024

Đầu tư bằng nguồn vốn của Doanh nghiệp (nguồn khấu hao tài sản cố định, đầu tư phát triển và vốn huy động).

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Nội dung	Dự kiến tổng mức đầu tư	KH đầu tư năm 2024	Ghi chú
1	Đầu tư xây dựng Trụ sở Công ty	20.000.000.000	300.000.000	Kinh phí chuẩn bị đầu tư
2	Đầu tư mua 01 xe nâng hàng	300.000.000	300.000.000	
3	Đầu tư mua xe ô tô vận chuyển rác thay thế xe điện 3 bánh	6.500.000.000	6.500.000.000	
4	Đầu tư nâng cấp, cải tạo hệ thống vườn ươm cây xanh đô thị	250.000.000	250.000.000	
5	Đầu tư nâng cấp, cải tạo Ga rác	1.500.000.000	1.500.000.000	
6	Các đầu tư khác	300.000.000	300.000.000	
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>28.850.000.000</b>	<b>9.150.000.000</b>	



**Điều 7.** Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty.


Giao cho Người đại diện theo pháp luật tại Công ty hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới thay thế; hoàn thiện hồ sơ xin thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo quy định.

**Điều 8.** Điều khoản thi hành.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai thông qua toàn văn ngay tại Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày 25/4/2024.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc công ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, nhằm đảm bảo hài hoà lợi ích của Cổ đông, của Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 8;
- Quý Cổ đông (qua Website);
- Lưu: VT, HĐQT.  
(Tài liệu ĐHCĐ 2024) 

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Ngô Văn Trường**



**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 25/4/2024;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 08/6/2021;

Căn cứ Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai được ban hành ngày 21/7/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-ĐHCD ngày 25/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 24/5/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền cho các Cổ đông của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai như sau:

- Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền cho các cổ đông: Ngày 10/6/2024.

- Ngày thanh toán: 28/6/2024.

**Điều 2.** Giao các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc công ty chỉ đạo và tổ chức thực hiện nội dung tại Điều 1 Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban Kiểm soát công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Ngô Văn Trường**